

Bản án số: **304**/2024/HS-PT

Ngày: 08-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các thẩm phán: Ông **Bùi Đức Bằng**

Ông **Nguyễn Ngọc Huân**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Dương Thị Thơm** -

Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Giang Thị Ánh Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 256/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Trần Huy H, Trần Văn L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2024/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Hà Nội.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. TRẦN HUY H, sinh ngày 12/8/20XX tại P T; ĐKHKT và nơi cư trú: Khu X, xã Đ X, huyện T T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Trần Thị M; vợ con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt.

2. TRẦN VĂN L, sinh ngày 03/3/19XX tại P T; ĐKHKT và nơi cư trú: Khu X, xã Đ X, huyện T T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn G và bà Nguyễn Thị H; có vợ Trần Thị M và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số: 26/2015/HSST ngày 11/06/2015 TAND huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt.

*** Bị hại:**

Bà **Lê Thị H1**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Thôn N N T, xã P S, huyện B V, TP Hà Nội, vắng mặt.

*** Người đại diện hợp pháp cho bị hại:**

Ông **Nguyễn Văn H1**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Thôn N N T, xã P S, huyện B V, TP Hà Nội (là chồng bà Hà), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 05/4/2022, Trần Huy H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 19L1 - 297.XX từ nhà ở khu x - Đ X - T T - Phú Thọ để đi học tại Trường Cao đẳng giao thông vận tải trung ương - địa chỉ: xã Thụy An - huyện Ba Vì - thành phố Hà Nội. H điều khiển xe di chuyển trên tuyến đường quốc lộ 32 theo hướng cầu Trung Hà đi thị xã Sơn Tây trên phần đường bên phải theo hướng di chuyển của mình. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Nhông Nương Tụ - xã Phú Sơn - huyện Ba Vì - thành phố Hà Nội qua biển báo hiệu 1.442 (biển báo hiệu “chợ”) và gờ giảm tốc độ vào khu vực chợ Nhông - xã Phú Sơn - huyện Ba Vì. Lúc này, bà Lê Thị H1 một mình điều khiển xe mô tô BKS: 29V1-272.XX từ cổng chợ Nhông di chuyển vào đường quốc lộ 32 và có chiều hướng di chuyển sang đường. Bà H1 điều khiển xe mô tô di chuyển ngược chiều trên phần đường bên phải theo hướng Trung Hà - Tx. Sơn Tây hướng về phía H. Khi tới gần xe mô tô của bà H1, H điều khiển xe mô tô di chuyển ra giữa đường để tránh. Cùng lúc này, bà H1 cũng điều khiển xe mô tô di chuyển sang phần đường bên trái theo hướng Trung Hà - Tx. Sơn Tây. Khi di chuyển đến gần tim đường, bà H1 dừng xe mô tô lại. Do không làm chủ được tay lái và tốc độ nên phần bên trái bánh xe phía trước của xe mô tô BKS:19L1-297.XX

do H điều khiển đã va chạm với phần đầu trực bánh trước của xe mô tô BKS: 29V1-272.XX do bà H1 điều khiển. Sau va chạm, xe mô tô BKS:19L1-297.XX do H điều khiển tiếp tục di chuyển về phía trước đẩy lùi xe mô tô BKS 29V1-272.XX của bà H1. Sau đó, xe mô tô BKS:19L1-297.XX bị đổ áp sườn trái xuống mặt đường, xe mô tô BKS 29V1-272.XX bị đổ ngang, áp sườn phải xuống mặt đường. Bà H1 (không đội mũ bảo hiểm) bị ngã trong tư thế nằm ngửa, đập đầu trực tiếp xuống mặt đường. H bị xước sát nhẹ.

Hậu quả:

- Trần Huy H bị xước sát nhẹ, không đi điều trị tại cơ sở y tế.
- Bà H1 bị chấn thương sọ não, xuất huyết não, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa Sơn Tây, bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức.

Tại Cơ quan CSĐT, Trần Huy H đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ tai nạn giao thông phù hợp với nội dung như diễn biến nêu trên.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện trong vụ tai nạn giao thông nêu trên, kết quả:

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

- Địa điểm xảy ra vụ TNGT: Km60+100 đường quốc lộ 32 thuộc địa phận thôn Nhông Nương Tụ - Phú Sơn - Ba Vì - Hà Nội. Đường hai chiều, thẳng. Mặt đường giải nhựa, rộng 9,15m. Ở giữa đường có kẻ vạch sơn vàng ngắt quãng.

Lấy cột điện CHI LÔ AU 16 nằm trên vỉa hè cách mép đường bên trái theo chiều Trung Hà đi Sơn Tây 6,1m làm điểm mốc và mép đường bên phải theo đường Trung Hà đi Sơn Tây làm mép đường chuẩn. Trên hiện trường có phương tiện, dấu vết được đánh số như sau:

+ (1) là vị trí xe mô tô BKS 19L1 – 287XX đổ nghiêng áp sườn trái trên mặt đường, đầu xe hướng về phía Sơn Tây chệch chéo mép đường chuẩn.

+ (2) là vị trí xe mô tô BKS 29V1 - 272.XX đổ nghiêng áp sườn phải xuống mặt đường. Đầu xe hướng về phía mép đường bên trái theo chiều Trung Hà đi Sơn Tây, đuôi xe hướng về mép đường chuẩn.

+ (3) là vị trí vết cày đường nhựa ngắt quãng màu trắng kích thước (0,4x0,01)m. Tâm đầu vết cách mép đường chuẩn là 3,39m và cách trực

sau xe mô tô BKS 19L1-287.XX là 0,3m. Điểm cuối vết nằm dưới mặt ngoài giá để chân trước bên trái xe mô tô BKS 19L1-287.XX và cách mép đường chuẩn là 3,3m. Vết có chiều hướng Trung Hà đi Sơn Tây.

+ (4) là vết cày đường nhựa ngắt quãng màu trắng vàng; (5) vết mài trượt đường nhựa ngắt quãng màu trắng vàng có kích thước (1,23 x 0,01)m, chiều hướng vết Trung Hà đi Sơn Tây. Tâm đầu vết đo cách mép đường chuẩn là 3,18m và cách trục trước xe mô tô BKS 29V1 - 272.XX và cách mép đường chuẩn là 2,98m.

+ (5) là vết mài trượt đường nhựa ngắt quãng màu trắng kích thước (0,6 x 0,01)m, chiều hướng vết từ Trung Hà đi Sơn Tây, điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 2,82m và cách điểm đầu vết (4) là 0,86m về phía Sơn Tây. Điểm cuối vết nằm phía dưới mặt ngoài giá để chân sau bên phải xe mô tô BKS 29V1 - 272.XX

+ (6) là vết mài trượt ngắt quãng màu vàng đen kích thước (1,28x 0,01)m, chiều hướng vết từ Trung Hà đi Sơn Tây. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 3,68m và cách điểm đầu vết (4) là 0,8m về phía Sơn Tây. Điểm cuối vết nằm ở mặt ngoài đầu nắm tay lái bên phải xe mô tô BKS 29V1 -272.XX và cách mép đường chuẩn là 3,45m.

+ (7) là vết màu nâu đỏ bám dính trên mặt đường, tâm đầu vết cách mép đường chuẩn là 2,65m và cách trục sau xe mô tô BKS 29V1 -272.XX là 0,85m về phía Sơn Tây.

*** Kết quả ra soát biển báo, biển chỉ dẫn giao thông ngày 09/3/2023:**

Lấy đầu dấu vết (3): vết cày đường nhựa ngắt quãng màu trắng kích thước (0,4x0,01)m làm trung tâm:

- Rà soát về hướng đi Trung Hà trong phạm vi 100m có:

+ 01 biển cảnh báo W207b (giao nhau với đường không ưu tiên bên phải) biển cách đầu vết (3) là 3,6m; cách mép ngoài cùng của gờ giảm tốc đầu tiên theo hướng Trung Hà- Sơn Tây là 90cm.

+ 01 cụm gờ giảm tốc gồm 05 gờ giảm tốc, màu vàng kích thước (0,2x8,4)m. Mép ngoài cùng của cụm gờ giảm tốc này cách mép ngoài cùng của cụm gờ giảm tốc (cụm có 07 gờ) là 26,7m; cách đầu vết (3) là 27,6m.

+ 01 biển báo l.442 (biểu hiệu chợ) nằm ở lề đường phải theo hướng Trung Hà- Sơn Tây, cách mép đường phải theo hướng này là 2,2m; cách đầu vết (3) là 33,1m.

- Rà soát về hướng đi Sơn Tây trong phạm vi 100m có:

+ Lề đường bên phải theo hướng Trung Hà- Sơn Tây có 01 chợ (chợ Nhông) tâm cổng chợ cách đầu vết (3) là 8,45m, cách biển W207b là 7,86m.

+ Lối rẽ đi vào UBND xã Phú Sơn cách biển W207b là 40,86m.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện thể hiện:**

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe: Wave-RSX, màu sơn: đỏ đen, BKS:29V1-272.XX bị hư hỏng: Phần mặt ốp nhựa bảo vệ đèn pha phía trước xe mô tô bị các vết trầy xước mất sơn diện (6x4)cm. Ốp nhựa bảo vệ đèn phụ phía trước đầu xe có các vết trầy xước mất sơn diện (5x4)cm; (5x1)cm. Chấn bùm trước bị trầy xước mất nhựa tại phần đầu chấn bùm diện (15x5)cm. Ốp nhựa sườn xe bên phải bị vết vỡ nhựa diện (2x7)cm

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe: Wave-RSX, màu sơn: đen, BKS:19L1-297.XX bị hư hỏng: Vết trầy xước mất màu sơn diện (0,5x2)cm tại ốp nhựa mặt nạ bên trái xe. Vết trầy xước mất màu sơn diện (20x5)cm tại chấn bùm phía trước. Bàn để chân dẫm phía trước bên trái bị trượt xước mất cao su hở kim loại diện (2x2)cm.

Tại Bản kết luận giám định số 7943/KL-KTHS ngày 02/12/2022 của Viện khoa học hình sự BCA kết luận:

“Dấu vết trượt xước, mất chất màu đen ở má bên trái lớp bánh trước và dấu vết trượt xước kim loại bên trái vành bánh trước xe mô tô biển số 19L1-297.XX có chiều từ má lớp vào vành và vành vào tâm trục bánh xe (ảnh 9 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen ở đầu ốc trục bánh trước bên trái xe mô tô biển số 29V1-272.XX (ảnh 10 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29V1-272.XX tại vị trí này có chiều từ trước về sau.”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 143/HĐ-ĐGTS ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTSH huyện Ba Vì kết luận:

“ Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe: Wave-RSX, màu sơn: đỏ đen, BKS:29V1-272.XX bị hư hỏng: Phần mặt ốp nhựa bảo vệ đèn pha phía trước xe mô tô bị các vết trầy xước mất sơn diện (6x4)cm. Ốp nhựa bảo vệ đèn phụ phía trước đầu xe có các vết trầy xước mất sơn diện (5x4)cm; (5x1)cm. Chấn bùm trước bị trầy xước mất nhựa tại phần đầu chấn bùm diện (15x5)cm. Ốp nhựa sườn xe bên phải bị vết vỡ nhựa diện (2x7)cm. Cộng thiệt hại: 500.000 đồng.*

** Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe: Wave-RSX, màu sơn: đen, BKS:19L1-297.XX bị hư hỏng: Vết trầy xước mất màu sơn diện (0,5x2)cm tại ốp nhựa mặt nạ bên trái xe. Vết trầy xước mất màu sơn diện (20x5)cm tại chấn bùm phía trước. Bàn để chân dẫm phía trước bên trái bị trượt xước mất cao su hở kim loại diện (2x2)cm. Cộng thiệt hại: 300.000 đồng”.*

Tại Bản Kết luận Giám định pháp y thương tích số 8530/TT1-C09 ngày 26/12/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- 2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Lê Thị H1 tại thời điểm giám định là: 90% (chín mươi phần trăm).

- 2.2. Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương vùng đầu chị Lê Thị H1 do tác động tương hỗ với vật tày gây ra.”

Quá trình rà soát hiện trường, Đội CSGT số 9- Phòng CSGT- CATP Hà Nội thu giữ được 02 video được trích xuất từ camera an ninh của hộ gia đình bà Chu Thị L (SN:19XX, HKTT: P S- B V- Hà Nội) và bà Đào Thị T (SN:19XX, HKTT: T H- B V- Hà Nội) gần hiện trường ghi lại được toàn bộ nội dung diễn biến quá trình va chạm giữa 2 phương tiện trong vụ án.

Tại Bản kết luận giám định hình ảnh số 7973/KL-KTHS ngày 21/12/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video mẫu cần giám định”.

Đối với bị cáo Trần Văn L (là bố của bị cáo Trần Huy H: Quá trình điều tra xác định bị cáo L là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô BKS:19L1-297.XX. Ngày 05/4/2022, L biết rõ H không có giấy phép lái xe mô tô, không đủ điều kiện điều khiển xe mô tô BKS:19L1-297.XX nhưng vẫn đồng ý giao chiếc xe mô tô nêu trên cho H sử dụng tham gia giao thông để

đi học. Sau đó, H gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả bà Lê Thị H1 bị thương tích với tỷ lệ 90%.

Đối với Nguyễn Văn H (chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS: 29V1-272.XX, chồng của Lê Thị H1): Quá trình điều tra, ban đầu anh H khai nhận biết rõ chị H1 không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định vì bà H1 nhưng vẫn giao chiếc xe mô tô trên cho bà H1 sử dụng để tham gia giao thông. Tuy nhiên sau đó H khai vào ngày 05/4/2022, khi bà H1 điều khiển xe mô tô BKS 29V1-272.XX đi ra khỏi nhà ông H đang ngủ và không biết sự việc trên, H không giao xe cho bà H1 sử dụng. Đến nay, bà Lê Thị H1 (là nạn nhân, người điều khiển xe mô tô BKS 29V1-272.XX) vẫn đang bất tỉnh, Cơ quan CSĐT chưa làm việc được. Do đó, cần tiếp tục củng cố tài liệu xác minh để xem xét xử lý đối với Nguyễn Văn H về hành vi: "giao phương tiện cho người không đủ điều kiện điều khiển tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 264 BLHS. Cơ quan CSĐT tiến hành tách hành vi, tài liệu liên quan đến hành vi giao phương tiện cho người không đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ của Nguyễn Văn H để tiếp tục xác minh, làm rõ là có căn cứ.

Đối với chị Lê Thị H1: Trong vụ tai nạn giao thông trên H1 cũng có một phần lỗi, khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe, đi không đúng phần đường vi phạm Điểm i, khoản 2, điều 6 và Điểm a khoản 3 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Do Trần Huy H không bị thương tích, tài sản bị thiệt nhỏ (300.000 đồng) nên hành vi của bà H1 không cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại Điều 260 BLHS.

*** Đồ vật, tài liệu CQĐT đã thu giữ:**

- 01 xe mô tô BKS:19L1-297.XX; đăng ký xe mô tô mang tên Trần Văn L.

- 01 xe mô tô BKS: 29V1-272.XX; đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn H.

- 02 đoạn video ghi lại diễn biến vụ TNGT do bà Chu Thị L (SN:19XX, HKTT: P S- B V- Hà Nội) và bà Đào Thị T (SN:19XX, HKTT:

T H- B V- Hà Nội) cung cấp. Cơ quan điều tra chuyên theo hồ sơ để phục vụ quá trình giải quyết vụ án.

*** Về dân sự:** Ông Hải yêu cầu Trần Huy H phải bồi thường thêm cho gia đình ông H số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) về thiệt hại sức khỏe. Gia đình bị cáo Trần Huy H đã bồi thường cho bị hại bà Lê Thị H1 số tiền 23.500.000đ (Hai mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Huy H phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*, bị cáo Trần Văn L phạm tội *“Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”*.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Huy H 42 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 264; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn L 09 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Văn L.

- Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Ghi nhận sự tự nguyện về yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của phía bị hại, phía bị hại chỉ yêu cầu bị cáo Trần Huy H phải bồi thường tổng số tiền 200.000.000 đ (Hai trăm triệu đồng). Buộc bị cáo Trần Huy H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Lê Thị H1 tổng số tiền: 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Đối trừ số tiền bị cáo Trần Huy H đã tự nguyện khắc phục số tiền: 23.500.000đ (Hai mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo Trần Huy H phải bồi thường tiếp số tiền còn lại: 176.500.000đ (Một trăm bảy mươi sáu triệu, năm trăm nghìn đồng).

- Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo và những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/01/2024 bị cáo Trần Huy H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ngày 29/01/2024 bị cáo Trần Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Huy H, Trần Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo Trần Huy H thay đổi nội dung đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo với lý do ông, bà bệnh tật, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị cáo hiện đang theo học có nhiều thành tích trong học tập, bị cáo có thời gian tham gia trong quân đội; bị cáo Trần Văn L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được xử phạt hành chính do bị cáo đã ăn năn hối lỗi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Huy H, Trần Văn L, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xem xét kháng cáo của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Huy H, sửa một phần bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Huy H từ 33 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 tháng.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn L, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 264; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn L 09 tháng cải tạo không giam giữ.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Huy H, Trần Văn L đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Huy H, Trần Văn L tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, các bản kết luận giám định, định giá tài sản, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 05/4/2022, Trần Huy H (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô, BKS: 19L1-297.XX trên tuyến đường Quốc lộ 32 theo hướng cầu Trung Hà đi thị xã Sơn Tây. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Nhông Nương Tụ, xã Phú Sơn, huyện Ba Vì, TP Hà Nội. Do không làm chủ được tay lái và tốc độ dẫn đến phần bên trái bánh xe phía trước của xe mô tô BKS:19L1-297.XX do H điều khiển đã va chạm với phần đầu trục bánh trước của xe mô tô BKS: 29V1-272.XX do bà Lê Thị H1 điều khiển. Sau va chạm, xe mô tô BKS:19L1-297.XX do H điều khiển tiếp tục di chuyển về phía trước đẩy lùi xe mô tô BKS 29V1-272.XX của bà H1. Sau đó, xe mô tô BKS:19L1-297.XX bị đổ áp sườn trái xuống mặt đường, xe mô tô BKS 29V1-272.XX bị đổ ngang, áp sườn phải xuống mặt đường. Bà H1 (không đội mũ bảo hiểm) bị ngã trong tư thế nằm ngửa, đập đầu trực tiếp xuống mặt đường. Hậu quả bà Lê Thị H1 bị chấn thương sọ não, xuất huyết não, tổn thương cơ thể 90%, hai phương tiện bị hư hỏng tổng giá trị tài sản thiệt hại 800.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Huy H đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Ngày 05/4/2023, tại nhà của mình ở khu 7, Đào Xá, Thanh Thủy, Phú Thọ Trần Văn L đã có hành vi giao xe xe mô tô BKS:19L1-297.XX cho con trai là Trần Huy H (H chưa có giấy phép lái xe theo quy định). Sau đó H điều khiển xe tham gia giao thông không chấp hành biển báo, không giảm tốc độ và không làm chủ được tay lái dẫn đến gây tai nạn, hậu quả bị hại bà Lê Thị H1 bị tổn thương cơ thể 90%. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn L đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” theo

quy định tại điểm b khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Huy H thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, xem xét tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thành khẩn khai báo, không biết ăn năn hối cải, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Trong quá trình xảy ra sự tai nạn, bị cáo cùng gia đình đến thăm gặp và khắc phục một phần thiệt hại; người bị hại cũng có lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên đã cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Huy H 42 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là phù hợp. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường toàn bộ cho bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm; đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo đối với bị cáo; bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang theo học, có nhiều thành tích trong học tập được nhà trường xác nhận; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo của bị cáo Trần Huy H, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội mà cũng không gây nguy hại cho xã hội.

Đối với kháng cáo của bị cáo Trần Văn L thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa, bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục hậu quả và cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đã xử phạt bị cáo Trần Văn L 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”

là phù hợp. Do vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn L, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Trong giai đoạn chuyển bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Trần Huy H đã bồi thường toàn bộ cho bị hại được người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Văn Hải xác nhận nên Tòa phúc thẩm ghi nhận cho bị cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[6] Bị cáo Trần Huy H kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Trần Văn L kháng cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Huy H và sửa một phần bản án sơ thẩm. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn L và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Huy H 24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **48 (Bốn mươi tám)** tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm **08/4/2024** về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Giao bị cáo Trần Huy H cho UBND xã Đ X, huyện T T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 264; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Văn L 09 (Chín)** tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành kể từ ngày UBND xã Đ X, huyện

T T, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án về tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

Giao bị cáo Trần Văn L cho UBND xã Đ X, huyện T T, tỉnh Phú Thọ để giám sát và giáo dục, gia đình bị cáo Trần Văn L có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Văn L.

- Xác nhận bị cáo Trần Huy H đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe xong cho bị hại Lê Thị H1.

2. Về án phí:

- Bị cáo Trần Huy H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.
- Bị cáo Trần Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Tòa án nhân dân huyện Ba Vì;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Chi cục T.H.A huyện Ba Vì;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh